

LIST OF FULL-TIME UNDERGRADUATE STUDENTS
ELIGIBLE TO UNDERTAKE THE FINAL INTERNSHIP
BATCH 4 , ACADEMIC YEAR 2024–2025

(Issued together with Decision No. /QĐ-DHNN, dated / /2025 by the Rector)

No.	Student ID	Surname and Middle	Name	Ngày sinh	Class	Faculty of Management	STCTL	Supervising Lecturer	Note
1	030436200245	Mai Đoàn Thanh	Thùy	29/10/2002	DH36AV02	Ngoại ngữ	120	Phan Lê Vĩnh Thông	
2	030436200091	Phạm Thị	Liễu	20/05/2002	DH36AV02	Ngoại ngữ	123	Phan Lê Vĩnh Thông	
3	030436200193	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	25/10/2002	DH36AV03	Ngoại ngữ	128	Phan Lê Vĩnh Thông	
4	030136200744	Bùi Bích	Vân	24/12/2002	DH36NH03	HTTT Quản lý	116	Ngô Thanh Hùng	Ngành 2
5	030237210170	Ngô Thị	Thảo	05/03/2003	DH37TM01	HTTT Quản lý	119	Trần Việt Tâm	
6	030238220024	Đào Thị	Dung	06/11/2004	DH38CDS01	HTTT Quản lý	108	Trần Đức Tùng	
7	030238220249	Trần Thị Thu	Thủy	24/10/2004	DH38CDS01	HTTT Quản lý	105	Nguyễn Thị Tố Uyên	
8	030238220004	Trương Phạm Xuân	An	04/12/2004	DH38CDS01	HTTT Quản lý	106	Nguyễn Hoàng Ân	
9	030238220029	Lê Thùy Hoài	Duyên	22/06/2004	DH38CDS02	HTTT Quản lý	108	Nguyễn Thị Tường Vi	
10	030238220195	Bùi Mai	Phương	06/09/2004	DH38TM01	HTTT Quản lý	105	Nguyễn Văn Kiên	
11	030238220058	Lê Thị Ngọc	Hiền	26/08/2004	DH38TM01	HTTT Quản lý	111	Phó Hải Đăng	
12	030238220059	Lê Thị Thảo	Hiền	12/03/2004	DH38TM01	HTTT Quản lý	108	Phó Hải Đăng	
13	030238220130	Ngô Thị Yến	My	10/06/2004	DH38TM01	HTTT Quản lý	111	Phó Hải Đăng	
14	030238220280	Nguyễn Nhân Việt	Trân	28/10/2004	DH38TM01	HTTT Quản lý	109	Nguyễn Văn Kiên	
15	030238220146	Trần Nguyễn Kim	Ngân	05/01/2004	DH38TM01	HTTT Quản lý	109	Nguyễn Văn Kiên	
16	030238220080	Trần Thị Ngọc	Huyền	30/03/2004	DH38TM01	HTTT Quản lý	111	Phó Hải Đăng	
17	030238220188	Ngô Tấn	Phong	09/01/2004	DH38TM02	HTTT Quản lý	111	Trần Việt Tâm	
18	030238220177	Nguyễn Hồ Phú	Như	04/08/2004	DH38TM02	HTTT Quản lý	106	Trần Việt Tâm	
19	030238220200	Trần Nguyễn Khánh	Phương	05/05/2004	DH38TM02	HTTT Quản lý	106	Trần Việt Tâm	

No.	Student ID	Surname and Middle	Name	Ngày sinh	Class	Faculty of Management	STCTL	Supervising Lecturer	Note
20	030238220010	Võ Trung	Ân	01/09/2004	DH38TM02	HTTT Quản lý	111	Nguyễn Văn Kiên	
21	030238220126	Đặng Ngui Tiểu	Mi	30/12/2004	DH38TM03	HTTT Quản lý	105	Nguyễn Mạnh Toàn	
22	030238220011	Nguyễn Gia	Bảo	12/09/2004	DH38TM03	HTTT Quản lý	104	Nguyễn Mạnh Toàn	
23	030238220092	Phạm Quốc	Khánh	02/09/2004	DH38TM03	HTTT Quản lý	108	Nguyễn Mạnh Toàn	
24	030535190271	Nguyễn Thu	Uyên	19/02/2001	DH35KT05	Kế toán	127	TS. Phùng Anh Thư	
25	030536200248	Nguyễn Phương	Uyên	02/01/2002	DH36KT05	Kế toán	115	TS. Phùng Anh Thư	
26	030537210113	Đặng Khánh	Linh	27/10/2003	DH37KT01	Kế toán	110	ThS. Lý Hoàng Oanh	
27	030537210262	Trần Thị Thùy	Dương	24/06/2003	DH37KT03	Kế toán	114	ThS. Lý Hoàng Oanh	
28	030537210139	Tôn Nữ Cẩm	Ngân	09/08/2003	DH37KT04	Kế toán	107	ThS. Lý Hoàng Oanh	
29	030537210052	Vũ Thị Kim	Dịu	09/09/2003	DH37KT04	Kế toán	122	ThS. Lý Hoàng Oanh	
30	030538220136	Ngô Ngọc Bảo	Trân	03/11/2004	DH38KT01	Kế toán	116	TS. Phùng Anh Thư	
31	030538220042	Nguyễn Thị Thu	Hà	16/07/2004	DH38KT01	Kế toán	107	ThS. Lý Hoàng Oanh	
32	030538220050	Phạm Thu	Hiền	14/04/2004	DH38KT01	Kế toán	111	ThS. Lý Hoàng Oanh	
33	030538220109	Đỗ Thị Thanh	Thảo	29/08/2004	DH38KT02	Kế toán	110	TS. Phùng Anh Thư	
34	030538220086	Nguyễn Thị Tin	Niềm	23/02/2004	DH38KT03	Kế toán	107	TS. Phùng Anh Thư	
35	030538220138	Phạm Mai Bảo	Trân	05/10/2004	DH38KT03	Kế toán	111	TS. Phùng Anh Thư	
36	030538220013	Võ Tuyết	Anh	08/09/2004	DH38KT03	Kế toán	107	ThS. Lý Hoàng Oanh	
37	030238220073	Đỗ Hà Quang	Huy	09/07/2003	DH38KH01	Khoa học dữ liệu trong kinh doanh	113	TS. Đinh Nguyễn Duy Hải	
38	030238220148	Hồ Sỹ	Ngọc	31/10/2004	DH38KH01	Khoa học dữ liệu trong kinh doanh	113	PGS.TS. Nguyễn Minh Tùng	
39	030238220300	Lê Anh	Vũ	24/03/2004	DH38KH01	Khoa học dữ liệu trong kinh doanh	107	TS. Nguyễn Minh Hải	
40	030238220030	Lương Thị Mỹ	Duyên	25/02/2003	DH38KH01	Khoa học dữ liệu trong kinh doanh	110	PGS.TS. Nguyễn Huy Tuấn	
41	030238220046	Nguyễn Đỗ Trung	Hải	10/03/2004	DH38KH01	Khoa học dữ liệu trong kinh doanh	110	PGS.TS. Nguyễn Huy Tuấn	
42	030238220253	Nguyễn Hoàng Anh	Thư	28/08/2004	DH38KH01	Khoa học dữ liệu trong kinh doanh	110	TS. Nguyễn Minh Hải	
43	030238220101	Nguyễn Nhật Quỳnh	Lan	08/05/2004	DH38KH01	Khoa học dữ liệu trong kinh doanh	107	TS. Nguyễn Thanh Hà	
44	030238220056	Nguyễn Phúc	Hậu	27/03/2003	DH38KH01	Khoa học dữ liệu trong kinh doanh	110	TS. Đinh Nguyễn Duy Hải	
45	030238220105	Nguyễn Thị Nhật	Liên	06/10/2004	DH38KH01	Khoa học dữ liệu trong kinh doanh	113	TS. Nguyễn Thanh Hà	

No.	Student ID	Surname and Middle	Name	Ngày sinh	Class	Faculty of Management	STCTL	Supervising Lecturer	Note
46	030238220134	Phan Văn	Nam	27/01/2004	DH38KH01	Khoa học dữ liệu trong kinh doanh	109	TS. Đặng Đình Thuận	
47	030238220147	Trần Thị Bích	Ngân	01/08/2004	DH38KH01	Khoa học dữ liệu trong kinh doanh	113	TS. Nguyễn Hoài Đức	
48	030238220178	Trần Tuyết	Như	03/01/2003	DH38KH01	Khoa học dữ liệu trong kinh doanh	113	PGS.TS. Nguyễn Minh Tùng	
49	030837210209	Phan Hoàng Như	Quỳnh	27/04/2003	DH37DQ01	Kinh tế quốc tế	119	Hoàng Thị Thanh Thuý	
50	030837210061	Nguyễn Vũ Đức	Anh	17/10/2003	DH37DQ02	Kinh tế quốc tế	119	Hoàng Thị Thanh Thuý	
51	030837210142	Nguyễn Công	Luật	21/05/2003	DH37DQ03	Kinh tế quốc tế	109	Hoàng Thị Thanh Thuý	
52	030837210239	Nguyễn Minh	Tĩnh	30/07/2003	DH37KQ01	Kinh tế quốc tế	119	Tiết Tòng Tuyền	
53	030837210199	Quách Thị Bích	Phương	28/07/2003	DH37KQ01	Kinh tế quốc tế	105	Tiết Tòng Tuyền	
54	030137210545	Hoàng Cao	Tín	25/03/2003	DH37TC01	Kinh tế quốc tế	110	Hoàng Thị Thanh Thuý	Ngành 2
55	030838220125	Đỗ Thị Kiều	Mi	17/11/2004	DH38DQ01	Kinh tế quốc tế	113	Bùi Công Sơn	
56	030838220041	Hồng Ngọc Á	Đông	29/01/2004	DH38DQ01	Kinh tế quốc tế	108	Hoàng Thị Thanh Thuý	
57	030838220227	Nguyễn Thị Phương	Thanh	20/01/2004	DH38DQ01	Kinh tế quốc tế	116	Bùi Công Sơn	
58	030838220301	Phan Như Tường	Vân	18/10/2004	DH38DQ01	Kinh tế quốc tế	116	Bùi Công Sơn	
59	030838220294	Võ Thị Kim	Tuyền	18/09/2004	DH38DQ01	Kinh tế quốc tế	114	Bùi Công Sơn	
60	030838220237	Vũ Thị Minh	Thu	19/10/2004	DH38DQ01	Kinh tế quốc tế	113	Bùi Công Sơn	
61	030838220196	Đỗ Nữ Thanh	Phúc	02/10/2004	DH38DQ02	Kinh tế quốc tế	113	Nguyễn Trần Lê	
62	030838220243	Hà Như	Thủy	11/02/2004	DH38DQ02	Kinh tế quốc tế	104	Nguyễn Minh Sáng	
63	030838220181	Lê Tâm	Như	02/05/2004	DH38DQ02	Kinh tế quốc tế	110	Nguyễn Trần Lê	
64	030838220143	Lê Thanh	Ngân	08/05/2004	DH38DQ02	Kinh tế quốc tế	111	Nguyễn Văn Thử	
65	030838220253	Nguyễn Hoài	Thương	02/08/2004	DH38DQ02	Kinh tế quốc tế	107	Nguyễn Minh Sáng	
66	030838220246	Nguyễn Hoàng Minh	Thư	18/11/2004	DH38DQ02	Kinh tế quốc tế	110	Nguyễn Trần Lê	
67	030838220236	Nguyễn Thị Bé	Thơ	29/12/2004	DH38DQ02	Kinh tế quốc tế	113	Nguyễn Trần Lê	
68	030838220058	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	03/09/2004	DH38DQ02	Kinh tế quốc tế	113	Nguyễn Văn Thử	
69	030838220014	Phan Quốc	Bảo	25/01/2004	DH38DQ02	Kinh tế quốc tế	116	Nguyễn Văn Thử	
70	030838220235	Tăng Huyền	Thoại	01/02/2004	DH38DQ02	Kinh tế quốc tế	110	Nguyễn Trần Lê	
71	030838220259	Trần Phương	Tĩnh	16/01/2004	DH38DQ02	Kinh tế quốc tế	113	Nguyễn Minh Sáng	

No.	Student ID	Surname and Middle	Name	Ngày sinh	Class	Faculty of Management	STCTL	Supervising Lecturer	Note
72	030838220054	Trần Thu	Hà	30/09/2004	DH38DQ02	Kinh tế quốc tế	113	Nguyễn Văn Thứ	
73	030838220208	Bạch Ngọc	Quyên	09/03/2004	DH38DQ03	Kinh tế quốc tế	113	Nguyễn Thị Hồng Vinh	
74	030838220260	Châu Thị Mỹ	Trang	01/06/2004	DH38DQ03	Kinh tế quốc tế	106	Lê Nguyên Hoàng	
75	030838220214	Lê Thị Diễm	Quỳnh	11/11/2004	DH38DQ03	Kinh tế quốc tế	116	Nguyễn Thị Hồng Vinh	
76	030838220123	Lê Thị Ngọc	Mai	27/12/2004	DH38DQ03	Kinh tế quốc tế	108	Võ Lê Linh Đan	
77	030838220170	Lê Thị Yên	Nhi	16/07/2004	DH38DQ03	Kinh tế quốc tế	113	Võ Lê Linh Đan	
78	030838220158	Nguyễn Đức Khôi	Nguyên	09/11/2004	DH38DQ03	Kinh tế quốc tế	107	Võ Lê Linh Đan	
79	030838220274	Nguyễn Hoàng Lê Bả	Trân	07/02/2004	DH38DQ03	Kinh tế quốc tế	108	Nguyễn Thị Hồng Vinh	
80	030838220188	Nguyễn Kim	Oanh	20/10/2004	DH38DQ03	Kinh tế quốc tế	111	Nguyễn Thị Hồng Vinh	
81	030838220160	Nguyễn Thị Thuỳ	Nguyên	20/12/2004	DH38DQ03	Kinh tế quốc tế	108	Võ Lê Linh Đan	
82	030838220178	Nguyễn Thị Thùy	Nhung	08/01/2003	DH38DQ03	Kinh tế quốc tế	116	Nguyễn Thị Hồng Vinh	
83	030838220127	Phạm Thị Hồng	Minh	25/04/2004	DH38DQ03	Kinh tế quốc tế	116	Võ Lê Linh Đan	
84	030838220031	Trần Tiến	Dũng	29/03/2004	DH38DQ03	Kinh tế quốc tế	113	Nguyễn Minh Sáng	
85	030838220006	Võ Thị Trang	Anh	18/10/2004	DH38DQ03	Kinh tế quốc tế	105	Nguyễn Minh Sáng	
86	030838220150	Bao Thúy	Ngọc	29/05/2004	DH38DQ04	Kinh tế quốc tế	113	Lê Nguyên Hoàng	
87	030838220220	Bùi Lê Hải	Sâm	25/09/2004	DH38DQ04	Kinh tế quốc tế	113	Trần Nam Quốc	
88	030838220003	Bùi Thị Kiều	Anh	27/04/2004	DH38DQ04	Kinh tế quốc tế	111	Lê Nguyên Hoàng	
89	030838220283	Đỗ Phạm Kim	Trúc	26/05/2004	DH38DQ04	Kinh tế quốc tế	116	Trần Nam Quốc	
90	030838220193	Lê Hoài	Phong	05/12/2004	DH38DQ04	Kinh tế quốc tế	110	Trần Nam Quốc	
91	030838220152	Nguyễn Bích	Ngọc	04/10/2004	DH38DQ04	Kinh tế quốc tế	114	Lê Nguyên Hoàng	
92	030838220036	Phạm Thị Mỹ	Duyên	02/09/2004	DH38DQ04	Kinh tế quốc tế	113	Lê Nguyên Hoàng	
93	030838220190	Trần Thị Trúc	Oanh	04/03/2004	DH38DQ04	Kinh tế quốc tế	110	Trần Nam Quốc	
94	030838220163	Đặng Thị Ánh	Nguyệt	08/07/2004	DH38KQ01	Kinh tế quốc tế	108	Trần Quang Văn	
95	030838220045	Lê Thị Trường	Giang	21/06/2004	DH38KQ01	Kinh tế quốc tế	104	Tiết Tòng Tuyền	
96	030838220130	Lê Thụy Kiều	My	08/05/2004	DH38KQ01	Kinh tế quốc tế	107	Võ Thị Ngọc Linh	
97	030838220071	Lương Thị	Hoa	05/12/2004	DH38KQ01	Kinh tế quốc tế	110	Võ Thị Ngọc Linh	

No.	Student ID	Surname and Middle	Name	Ngày sinh	Class	Faculty of Management	STCTL	Supervising Lecturer	Note
98	030838220145	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	02/06/2004	DH38KQ01	Kinh tế quốc tế	108	Trần Quang Văn	
99	030838220063	Nguyễn Trương Quế	Hân	25/09/2004	DH38KQ01	Kinh tế quốc tế	105	Võ Thị Ngọc Linh	
100	030838220053	Nguyễn Văn Khánh	Hà	16/08/2004	DH38KQ01	Kinh tế quốc tế	110	Tiết Tòng Tuyền	
101	030838220065	Phan Duy	Hậu	11/09/2004	DH38KQ01	Kinh tế quốc tế	104	Võ Thị Ngọc Linh	
102	030838220076	Trần Hoàng Kim	Hồng	25/08/2004	DH38KQ01	Kinh tế quốc tế	105	Võ Thị Ngọc Linh	
103	030838220268	Lê Bảo Phương	Trâm	22/10/2004	DH38KS01	Kinh tế quốc tế	113	Ngô Ngọc Quang	
104	030838220252	Lê Thị Thanh	Thương	20/11/2004	DH38KS01	Kinh tế quốc tế	107	Ngô Ngọc Quang	
105	030838220215	Lê Trúc	Quỳnh	21/03/2004	DH38KS01	Kinh tế quốc tế	113	Ngô Ngọc Quang	
106	030838220096	Lý Tuấn	Kỳ	16/11/2004	DH38KS01	Kinh tế quốc tế	113	Trần Quang Văn	
107	030838220212	Phạm Đỗ	Quyên	22/10/2004	DH38KS01	Kinh tế quốc tế	108	Ngô Ngọc Quang	
108	030838220184	Trần Quỳnh	Như	13/08/2004	DH38KS01	Kinh tế quốc tế	116	Ngô Ngọc Quang	
109	030838220038	Trần Thị Mỹ	Duyên	28/03/2004	DH38KS01	Kinh tế quốc tế	110	Trần Quang Văn	
110	030736200187	Lê Thu	Uyên	31/08/2002	DH36LK02	Luật kinh tế	122	Ths. Võ Song Toàn	
111	030736200156	Nguyễn Quang	Trung	19/08/1998	DH36LK04	Luật kinh tế	119	Ths. Võ Song Toàn	
112	030737210040	Phan Thị Mỹ	An	12/01/2003	DH37LK02	Luật kinh tế	114	Ths. Võ Song Toàn	
113	030737210102	Trần Thị Phương	Ly	10/10/2003	DH37LK02	Luật kinh tế	112	TS. Trần Thị Bích Nga	
114	030737210186	Lê Đình	Vinh	20/01/2003	DH37LK03	Luật kinh tế	114	TS. Trần Thị Bích Nga	
115	030738220202	Đào Văn	Tiến	25/03/2004	DH38LK01	Luật kinh tế	113	TS. Phan Ái Nhi	
116	030738220213	Đỗ Ngọc Lan	Trinh	29/02/2004	DH38LK01	Luật kinh tế	109	TS Phạm Hồng Diên	
117	030738220192	Nguyễn Hữu	Thoảng	02/02/2004	DH38LK01	Luật kinh tế	108	Ths. Bùi Huy Tùng	
118	030738220103	Nguyễn Thị Tuyết	Linh	29/05/2004	DH38LK01	Luật kinh tế	109	Ths. Bùi Huy Tùng	
119	030738220217	Phạm Nguyễn Phương	Trinh	14/01/2004	DH38LK01	Luật kinh tế	109	TS. Phan Ái Nhi	
120	030738220250	Trần Thanh	Vy	15/11/2004	DH38LK01	Luật kinh tế	108	TS Phạm Hồng Diên	
121	030738220149	Trịnh Nguyên	Phong	11/07/1999	DH38LK01	Luật kinh tế	111	Ths. Bùi Huy Tùng	
122	030738220204	Hà Thu	Trang	29/11/2004	DH38LK02	Luật kinh tế	105	Ths. Vương Tuyết Linh	
123	030738220005	Hoàng Lan	Anh	19/03/2004	DH38LK02	Luật kinh tế	109	Ths. Nguyễn Lê Phương Anh	

No.	Student ID	Surname and Middle	Name	Ngày sinh	Class	Faculty of Management	STCTL	Supervising Lecturer	Note
124	030738220233	Huỳnh Gia	Uyên	27/10/2004	DH38LK02	Luật kinh tế	107	Ths. Vương Tuyết Linh	
125	030738220157	Lê Thanh	Qui	26/03/2004	DH38LK02	Luật kinh tế	106	TS. Nguyễn Thị Tâm	
126	030738220047	Nguyễn Phan Hà	Giang	21/04/2004	DH38LK02	Luật kinh tế	112	TS. Nguyễn Thị Thu Thủy	
127	030738220037	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	01/06/2004	DH38LK02	Luật kinh tế	109	Ths. Nguyễn Lê Phương Anh	
128	030738220180	Phạm Minh	Thái	22/10/2004	DH38LK02	Luật kinh tế	106	TS. Nguyễn Thị Tâm	
129	030738220223	Phạm Thị Cẩm	Tú	18/11/2004	DH38LK02	Luật kinh tế	109	Ths. Vương Tuyết Linh	
130	030738220118	Phạm Thị Quỳnh	Nga	17/06/2003	DH38LK02	Luật kinh tế	112	TS. Nguyễn Thị Thu Thủy	
131	030738220086	Đoàn Ngọc Kiều	Lan	04/04/2003	DH38LK03	Luật kinh tế	106	Ths. Phạm Lê Trâm Anh	
132	030738220205	Hoàng Đỗ Phương	Trang	20/11/2004	DH38LK03	Luật kinh tế	113	TS. Nguyễn Thị Kim Thoa	
133	030738220135	Lê Văn	Nhã	10/09/2004	DH38LK03	Luật kinh tế	111	PGS.TS. Viên Thế Giang	
134	030738220090	Lương Thị	Lệ	22/02/2004	DH38LK03	Luật kinh tế	108	Ths. Phạm Lê Trâm Anh	
135	030738220253	Mã Tiểu	Yến	13/01/2004	DH38LK03	Luật kinh tế	112	PGS.TS. Nguyễn Ngọc Anh Đào	
136	030738220258	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	12/10/2004	DH38LK03	Luật kinh tế	112	TS. Nguyễn Thị Kim Thoa	
137	030738220108	Phan Bùi Xuân	Ly	06/05/2004	DH38LK03	Luật kinh tế	106	PGS.TS. Viên Thế Giang	
138	030738220247	Phan Thị Diệu	Vy	15/11/2004	DH38LK03	Luật kinh tế	112	PGS.TS. Nguyễn Ngọc Anh Đào	
139	030738220042	Bùi Xuân	Đạt	01/11/2004	DH38LK04	Luật kinh tế	106	TS. Nguyễn Kiên Bích Tuyền	
140	030738220144	Lương Quỳnh	Như	18/10/2004	DH38LK04	Luật kinh tế	105	ThS. Nguyễn Ngọc Thảo Phương	
141	030738220184	Lương Thị Phương	Thảo	18/02/2004	DH38LK04	Luật kinh tế	108	Ths. Nguyễn Ngọc Anh Tiên	
142	030738220054	Lưu Thị Kim	Hằng	15/02/2004	DH38LK04	Luật kinh tế	111	TS. Trương Thị Thanh Trúc	
143	030738220199	Nguyễn Thị Anh	Thư	17/10/2004	DH38LK04	Luật kinh tế	108	Ths. Nguyễn Ngọc Anh Tiên	
144	030738220087	Nguyễn Thị Hương	Lan	01/09/2004	DH38LK04	Luật kinh tế	111	ThS. Nguyễn Ngọc Thảo Phương	
145	030738220048	Nguyễn Thị Huyền	Giang	01/09/2004	DH38LK04	Luật kinh tế	106	TS. Trương Thị Thanh Trúc	
146	030738220129	Nguyễn Vũ Thảo	Nguyên	12/08/2004	DH38LK04	Luật kinh tế	108	ThS. Nguyễn Ngọc Thảo Phương	
147	030738220216	Phan Hoàng Yến	Trinh	10/10/2004	DH38LK04	Luật kinh tế	106	Ths. Nguyễn Ngọc Anh Tiên	
148	030738220038	Phan Thị Phúc	Duyên	01/08/2004	DH38LK04	Luật kinh tế	111	TS. Nguyễn Kiên Bích Tuyền	
149	030136200468	Phạm Tiến	Phát	27/03/2002	DH36NH01	Ngân hàng	130	TS. Trần Kim Long	

No.	Student ID	Surname and Middle	Name	Ngày sinh	Class	Faculty of Management	STCTL	Supervising Lecturer	Note
150	030136200535	Nghiêm Thanh	Son	02/07/2002	DH36NH04	Ngân hàng	130	TS. Trần Kim Long	
151	030136200017	Nguyễn Hoàng Minh	Anh	13/12/2002	DH36NH04	Ngân hàng	113	TS. Trần Kim Long	
152	030136200811	Trần Minh	Khoa	08/06/2002	DH36NH05	Ngân hàng	113	TS. Nguyễn Thị Minh Châu	
153	030136200848	Tô Văn	An	09/12/2002	DH36NH07	Ngân hàng	130	TS. Trần Kim Long	
154	030137210379	Nguyễn Hồng	Nhung	27/10/2003	DH37CT01	Ngân hàng	112	TS. Trần Kim Long	
155	030137210311	Thái Thị Quỳnh	Nga	21/04/2003	DH37CT01	Ngân hàng	112	TS. Trần Kim Long	
156	030137210195	Nguyễn Thị	Hoa	12/01/2003	DH37NH01	Ngân hàng	116	TS. Nguyễn Thị Minh Châu	
157	030137210487	Nguyễn Huy	Thông	12/08/2003	DH37NH02	Ngân hàng	120	TS. Nguyễn Thị Minh Châu	
158	030138220028	Đoàn Thị Phương	Ánh	27/02/2004	DH38CT01	Ngân hàng	115	TS. Trần Trung Minh	
159	030138220009	Hồ Tuấn	Anh	12/11/2004	DH38CT01	Ngân hàng	110	TS. Trần Kim Long	
160	030138220120	Huỳnh Thị Thanh	Hiền	29/09/2004	DH38CT01	Ngân hàng	106	TS. Trần Trung Minh	
161	030138220212	Lê Khánh	Ly	02/09/2004	DH38CT01	Ngân hàng	115	TS. Trần Trung Minh	
162	030138220014	Lê Minh	Anh	19/10/2004	DH38CT01	Ngân hàng	109	TS. Trần Kim Long	
163	030138220344	Lê Thị Hương	Quỳnh	22/01/2004	DH38CT01	Ngân hàng	115	TS. Trần Anh Tuấn	
164	030138220390	Nguyễn Đăng Minh	Thư	26/04/2004	DH38CT01	Ngân hàng	109	TS. Trần Anh Tuấn	
165	030138220361	Nguyễn Đức	Thành	30/05/2004	DH38CT01	Ngân hàng	112	TS. Trần Anh Tuấn	
166	030138220307	Nguyễn Khắc	Phát	12/01/2004	DH38CT01	Ngân hàng	115	TS. Trần Anh Tuấn	
167	030138220111	Nguyễn Ngọc	Hân	27/05/2004	DH38CT01	Ngân hàng	109	TS. Trần Trung Minh	
168	030138220162	Nguyễn Quang	Khải	05/09/2004	DH38CT01	Ngân hàng	107	TS. Trần Trung Minh	
169	030138220245	Nguyễn Thị	Ngân	18/01/2004	DH38CT01	Ngân hàng	112	TS. Trần Anh Tuấn	
170	030138220453	Nguyễn Thị Kim	Trúc	08/11/2004	DH38CT01	Ngân hàng	112	PGS. TS Lê Hoàng Anh	
171	030138220103	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	08/10/2004	DH38CT01	Ngân hàng	112	TS. Trần Trung Minh	
172	030138220506	Nguyễn Thị Thảo	Vy	17/11/2004	DH38CT01	Ngân hàng	115	PGS. TS Lê Hoàng Anh	
173	030138220338	Phạm Đức	Quý	23/07/2004	DH38CT01	Ngân hàng	113	TS. Trần Anh Tuấn	
174	030138220507	Phạm Nguyễn Phương	Vy	23/06/2004	DH38CT01	Ngân hàng	118	PGS. TS Lê Hoàng Anh	
175	030138220407	Phạm Thị Thu	Tiên	06/11/2004	DH38CT01	Ngân hàng	115	TS. Trần Anh Tuấn	

No.	Student ID	Surname and Middle	Name	Ngày sinh	Class	Faculty of Management	STCTL	Supervising Lecturer	Note
176	030138220161	Phạm Thu	Hương	19/11/2004	DH38CT01	Ngân hàng	110	TS. Trần Trung Minh	
177	030138220248	Phan Thị Thu	Ngân	17/07/2004	DH38CT01	Ngân hàng	115	TS. Trần Anh Tuấn	
178	030138220135	Vũ Ngọc Thanh	Hoa	05/11/2004	DH38CT01	Ngân hàng	115	TS. Trần Trung Minh	
179	030138220464	Lâm Ngô	Tuyền	09/08/2004	DH38CT02	Ngân hàng	112	TS. Nguyễn Minh Nhật	
180	030138220068	Lê Mỹ	Duyên	14/01/2004	DH38CT02	Ngân hàng	109	PGS. TS Lê Hoàng Anh	
181	030138220441	Lý Minh	Triết	18/01/2004	DH38CT02	Ngân hàng	110	TS. Nguyễn Minh Nhật	
182	030138220340	Nguyễn Hà Tú	Quyên	12/10/2004	DH38CT02	Ngân hàng	109	TS. Nguyễn Minh Nhật	
183	030138220113	Nguyễn Ngọc	Hân	15/09/2004	DH38CT02	Ngân hàng	109	PGS. TS Lê Hoàng Anh	
184	030138220410	Nguyễn Nhật	Tiến	07/02/2004	DH38CT02	Ngân hàng	107	TS. Nguyễn Minh Nhật	
185	030138220325	Nguyễn Quỳnh	Phương	26/10/2004	DH38CT02	Ngân hàng	112	PGS. TS Lê Hoàng Anh	
186	030138220381	Phan Lê Bảo	Thoa	14/10/2004	DH38CT02	Ngân hàng	109	TS. Nguyễn Minh Nhật	
187	030138220357	Trần Mỹ	Tâm	24/07/2004	DH38CT02	Ngân hàng	115	TS. Nguyễn Minh Nhật	
188	030138220461	Trần Nhật	Tùng	21/09/2004	DH38CT02	Ngân hàng	110	TS. Nguyễn Minh Nhật	
189	030138220051	Trần Quốc	Cường	27/08/2004	DH38CT02	Ngân hàng	106	PGS. TS Lê Hoàng Anh	
190	030138220273	Võ Thành	Nhân	08/02/2004	DH38CT02	Ngân hàng	109	PGS. TS Lê Hoàng Anh	
191	030138220372	Vũ Thị Phương	Thảo	09/02/2004	DH38CT02	Ngân hàng	112	TS. Nguyễn Minh Nhật	
192	030138220498	Âu Thiên	Vy	05/10/2004	DH38NH01	Ngân hàng	107	PGS.TS Lê Hà Diễm Chi	
193	030138220008	Diệp Vĩnh	Anh	22/02/2004	DH38NH01	Ngân hàng	105	TS. Nguyễn Thị Minh Châu	
194	030138220255	Đinh Thị Bảo	Ngọc	11/01/2004	DH38NH01	Ngân hàng	112	TS. Trần Chí Chinh	
195	030138220478	Đoàn Nữ Trúc	Vân	21/01/2004	DH38NH01	Ngân hàng	109	TS. Trần Vương Thịnh	
196	030138220451	Dương Mai	Trúc	09/05/2004	DH38NH01	Ngân hàng	105	TS. Trần Vương Thịnh	
197	030138220444	Hà Nguyễn Hồng	Trinh	19/11/2004	DH38NH01	Ngân hàng	110	TS. Trần Vương Thịnh	
198	030138220306	Hồ Viết Tuấn	Phát	06/02/2004	DH38NH01	Ngân hàng	112	TS. Trần Chí Chinh	
199	030138220501	Huỳnh Nguyễn Tường	Vy	10/04/2004	DH38NH01	Ngân hàng	109	PGS.TS Lê Hà Diễm Chi	
200	030138220054	Huỳnh Võ Hồng	Diễm	14/03/2004	DH38NH01	Ngân hàng	115	TS. Nguyễn Thị Minh Châu	
201	030138220013	Lê Chí Tường	Anh	02/12/2004	DH38NH01	Ngân hàng	115	TS. Nguyễn Thị Minh Châu	

No.	Student ID	Surname and Middle	Name	Ngày sinh	Class	Faculty of Management	STCTL	Supervising Lecturer	Note
202	030138220029	Lê Hồng	Ân	19/08/2004	DH38NH01	Ngân hàng	112	TS. Nguyễn Thị Minh Châu	
203	030138220157	Lê Thị Như	Huỳnh	11/07/2004	DH38NH01	Ngân hàng	109	PGS.TS Lê Đình Hạc	
204	030138220314	Lộc Lê Minh	Phúc	20/07/2004	DH38NH01	Ngân hàng	115	TS. Trần Chí Chinh	
205	030138220502	Mang Ngọc	Vy	06/08/2004	DH38NH01	Ngân hàng	115	TS. Trần Vương Thịnh	
206	030138220081	Ngô Bình Khánh	Đoan	22/06/2004	DH38NH01	Ngân hàng	109	PGS.TS Lê Đình Hạc	
207	030138220313	Nguyễn Hữu	Phú	14/07/2004	DH38NH01	Ngân hàng	115	TS. Trần Chí Chinh	
208	030138220196	Nguyễn Khánh	Linh	09/10/2004	DH38NH01	Ngân hàng	107	PGS.TS Lê Đình Hạc	
209	030138220259	Nguyễn Minh	Ngọc	08/12/2004	DH38NH01	Ngân hàng	115	PGS.TS Lê Đình Hạc	
210	030138220367	Nguyễn Thị	Thảo	17/11/2004	DH38NH01	Ngân hàng	112	TS. Trần Chí Chinh	
211	030138220347	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	05/05/2004	DH38NH01	Ngân hàng	111	TS. Trần Chí Chinh	
212	030138220188	Nguyễn Thùy	Lê	21/09/2004	DH38NH01	Ngân hàng	110	PGS.TS Lê Đình Hạc	
213	030138220253	Nguyễn Vũ Hiếu	Nghi	31/07/2004	DH38NH01	Ngân hàng	112	PGS.TS Lê Đình Hạc	
214	030138220134	Phạm Hồng	Hoa	30/07/2004	DH38NH01	Ngân hàng	115	PGS.TS Lê Đình Hạc	
215	030138220436	Phạm Huyền	Trâm	03/10/2004	DH38NH01	Ngân hàng	109	TS. Trần Vương Thịnh	
216	030138220379	Phạm Nguyễn Phú	Thiên	05/02/2004	DH38NH01	Ngân hàng	112	TS. Trần Chí Chinh	
217	030138220492	Phú Bằng	Vinh	28/10/2004	DH38NH01	Ngân hàng	110	TS. Trần Vương Thịnh	
218	030138220468	Trần Ngọc Cát	Tường	23/02/2004	DH38NH01	Ngân hàng	112	TS. Trần Vương Thịnh	
219	030138220481	Trần Ngọc Tường	Vân	07/12/2004	DH38NH01	Ngân hàng	115	TS. Trần Vương Thịnh	
220	030138220370	Trần Thanh	Thảo	30/06/2004	DH38NH01	Ngân hàng	115	TS. Trần Chí Chinh	
221	030138220262	Trần Thị Kim	Ngọc	08/04/2004	DH38NH01	Ngân hàng	109	PGS.TS Lê Đình Hạc	
222	030138220515	Trần Thị Mai	Xuân	24/10/2004	DH38NH01	Ngân hàng	107	PGS.TS Lê Hà Diễm Chi	
223	030138220049	Trúc Kim	Chi	01/06/2004	DH38NH01	Ngân hàng	109	TS. Nguyễn Thị Minh Châu	
224	030138220398	Đinh Lê Khánh	Thương	22/12/2004	DH38NH02	Ngân hàng	112	TS. Lê Thị Anh Quyên	
225	030138220067	Đinh Thị Thùy	Duyên	08/03/2004	DH38NH02	Ngân hàng	112	PGS. TS Đào Lê Kiều Oanh	
226	030138220484	Đỗ Tường	Vi	02/04/2004	DH38NH02	Ngân hàng	109	TS. Lê Thị Anh Quyên	
227	030138220257	Lê Khánh	Ngọc	27/09/2004	DH38NH02	Ngân hàng	109	ThS. Võ Thị Ngọc Hà	

No.	Student ID	Surname and Middle	Name	Ngày sinh	Class	Faculty of Management	STCTL	Supervising Lecturer	Note
228	030138220521	Lê Thị Hoàng	Yến	21/02/2004	DH38NH02	Ngân hàng	109	TS. Lê Thị Anh Quyên	
229	030138220534	Nguyễn Đăng Ánh	Thơ	11/09/2003	DH38NH02	Ngân hàng	114	ThS. Võ Thị Ngọc Hà	
230	030138220316	Nguyễn Hà Ngọc	Phúc	02/02/2004	DH38NH02	Ngân hàng	105	ThS. Võ Thị Ngọc Hà	
231	030138220056	Nguyễn Hoàng	Diễm	21/11/2004	DH38NH02	Ngân hàng	112	PGS. TS Đào Lê Kiều Oanh	
232	030138220190	Nguyễn Kim	Liên	24/03/2004	DH38NH02	Ngân hàng	108	PGS. TS Đào Lê Kiều Oanh	
233	030138220077	Nguyễn Lê Trọng	Đạt	19/03/2004	DH38NH02	Ngân hàng	109	PGS. TS Đào Lê Kiều Oanh	
234	030138220112	Nguyễn Ngọc	Hân	20/12/2004	DH38NH02	Ngân hàng	109	PGS. TS Đào Lê Kiều Oanh	
235	030138220032	Nguyễn Ngọc Quốc	Bảo	08/07/2004	DH38NH02	Ngân hàng	108	PGS.TS Lê Hà Diễm Chi	
236	030138220303	Nguyễn Nữ Kim	Oanh	02/11/2004	DH38NH02	Ngân hàng	111	ThS. Võ Thị Ngọc Hà	
237	030138220471	Nguyễn Phạm Thanh	Uyên	07/09/2003	DH38NH02	Ngân hàng	107	TS. Lê Thị Anh Quyên	
238	030138220285	Nguyễn Phan Ý	Nhi	04/02/2004	DH38NH02	Ngân hàng	112	ThS. Võ Thị Ngọc Hà	
239	030138220017	Nguyễn Phương	Anh	12/10/2004	DH38NH02	Ngân hàng	112	PGS.TS Lê Hà Diễm Chi	
240	030138220034	Nguyễn Thị Thanh	Bình	19/08/2004	DH38NH02	Ngân hàng	106	PGS.TS Lê Hà Diễm Chi	
241	030138220020	Nguyễn Thị Tú	Anh	10/05/2003	DH38NH02	Ngân hàng	109	PGS.TS Lê Hà Diễm Chi	
242	030138220220	Nguyễn Xuân	Mai	01/06/2004	DH38NH02	Ngân hàng	112	PGS. TS Đào Lê Kiều Oanh	
243	030138220066	Phạm Hoàng Anh	Duy	11/06/2004	DH38NH02	Ngân hàng	112	PGS. TS Đào Lê Kiều Oanh	
244	030138220511	Trần Mai Nhật	Vy	10/04/2004	DH38NH02	Ngân hàng	115	TS. Lê Thị Anh Quyên	
245	030138220395	Trần Nguyễn Tâm	Thư	11/10/2004	DH38NH02	Ngân hàng	111	ThS. Võ Thị Ngọc Hà	
246	030138220097	Trần Thị Ngọc	Hạnh	22/04/2004	DH38NH02	Ngân hàng	115	PGS. TS Đào Lê Kiều Oanh	
247	030138220270	Trần Tú	Ngữ	10/12/2004	DH38NH02	Ngân hàng	106	ThS. Võ Thị Ngọc Hà	
248	030138220305	Trương Thị Ngọc	Oanh	23/08/2004	DH38NH02	Ngân hàng	107	ThS. Võ Thị Ngọc Hà	
249	030138220491	Võ Quốc	Việt	14/07/2004	DH38NH02	Ngân hàng	117	TS. Lê Thị Anh Quyên	
250	030138220033	Vũ Gia	Bảo	29/11/2004	DH38NH02	Ngân hàng	115	PGS.TS Lê Hà Diễm Chi	
251	030437210247	Hong Hoàng	Vũ	31/03/2003	DH37AV02	Ngoại ngữ	113	Phan Lê Vĩnh Thông	
252	030437210200	Thành Thị Ngọc	Thêm	16/06/2003	DH37AV02	Ngoại ngữ	109	Phan Lê Vĩnh Thông	
253	030437210076	Ngô Nguyễn Hà	Giang	11/10/2003	DH37AV04	Ngoại ngữ	125	Phan Lê Vĩnh Thông	

No.	Student ID	Surname and Middle	Name	Ngày sinh	Class	Faculty of Management	STCTL	Supervising Lecturer	Note
254	030438220141	Giang Đặng Phương	Nghi	15/05/2004	DH38AM01	Ngoại ngữ	106	Nguyễn Hoàn Vũ	
255	030438220239	Nguyễn Hoài	Thương	22/01/2004	DH38AM01	Ngoại ngữ	110	Nguyễn Hoàn Vũ	
256	030438220008	Nguyễn Mai	Anh	27/11/2002	DH38AM01	Ngoại ngữ	110	Phan Lê Vĩnh Thông	
257	030438220173	Nguyễn Thanh Thảo	Oanh	11/08/2004	DH38AM01	Ngoại ngữ	110	Nguyễn Hoàn Vũ	
258	030438220290	Nguyễn Tường	Vy	24/03/2004	DH38AM01	Ngoại ngữ	108	Nguyễn Hoàn Vũ	
259	030438220106	Trần Thị Trúc	Linh	28/09/2004	DH38AM01	Ngoại ngữ	110	Nguyễn Hoàn Vũ	
260	030438220086	Võ Đình Gia	Khánh	05/10/2004	DH38AM01	Ngoại ngữ	109	Nguyễn Hoàn Vũ	
261	030438220286	Đỗ	Vũ	21/07/2003	DH38AM02	Ngoại ngữ	110	Lê Thị Minh Thủy	
262	030438220153	Lương Đăng	Nhật	10/09/2004	DH38AM02	Ngoại ngữ	110	Lê Thị Minh Thủy	
263	030438220099	Nguyễn Khánh Mai	Linh	02/04/2004	DH38AM02	Ngoại ngữ	106	Nguyễn Hoàn Vũ	
264	030438220112	Nguyễn Thị Mai	Ly	02/09/2004	DH38AM02	Ngoại ngữ	110	Nguyễn Hoàn Vũ	
265	030438220057	Tạ Trung	Hiếu	05/12/2004	DH38AM02	Ngoại ngữ	113	Nguyễn Hoàn Vũ	
266	030438220016	Trần Gia	Bảo	25/03/2004	DH38AM02	Ngoại ngữ	108	Nguyễn Hoàn Vũ	
267	030438220237	Trần Ngọc Anh	Thư	05/12/2004	DH38AM02	Ngoại ngữ	108	Lê Thị Minh Thủy	
268	030438220213	Bùi Thị Nguyên	Thảo	07/09/2004	DH38AM03	Ngoại ngữ	110	Lê Thị Thùy Nhung	
269	030438220060	Huỳnh Tấn	Hoàng	02/08/2004	DH38AM03	Ngoại ngữ	111	Lê Thị Minh Thủy	
270	030438220135	Huỳnh Thị Kim	Ngân	08/01/2004	DH38AM03	Ngoại ngữ	109	Lê Thị Minh Thủy	
271	030438220067	Nguyễn Hoàng	Huy	01/05/2004	DH38AM03	Ngoại ngữ	110	Lê Thị Minh Thủy	
272	030438220063	Nguyễn Huy	Hoàng	15/09/2004	DH38AM03	Ngoại ngữ	106	Lê Thị Minh Thủy	
273	030438220148	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	12/09/2004	DH38AM03	Ngoại ngữ	112	Lê Thị Minh Thủy	
274	030438220059	Vũ Duy	Hòa	16/09/2004	DH38AM03	Ngoại ngữ	113	Lê Thị Minh Thủy	
275	030438220227	Cao Thị Ánh	Thùy	03/02/2004	DH38AM04	Ngoại ngữ	106	Lê Thị Thùy Nhung	
276	030438220211	Lê Thị Ánh	Tân	07/10/2004	DH38AM04	Ngoại ngữ	112	Lê Thị Thùy Nhung	
277	030438220222	Nguyễn Đăng	Thuần	18/07/2003	DH38AM04	Ngoại ngữ	113	Lê Thị Thùy Nhung	
278	030438220233	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	10/10/2004	DH38AM04	Ngoại ngữ	106	Lê Thị Thùy Nhung	
279	030438220072	Nguyễn Thị	Huyền	20/11/2004	DH38AM04	Ngoại ngữ	112	Lê Thị Thùy Nhung	

No.	Student ID	Surname and Middle	Name	Ngày sinh	Class	Faculty of Management	STCTL	Supervising Lecturer	Note
280	030438220274	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	02/08/2004	DH38AM04	Ngoại ngữ	109	Lê Thị Thùy Nhung	
281	030438220123	Nguyễn Thị Trà	My	29/07/2003	DH38AM04	Ngoại ngữ	113	Lê Thị Thùy Nhung	
282	030438220033	Phạm Châu Nhật	Đan	16/08/2003	DH38AM04	Ngoại ngữ	109	Lê Thị Thùy Nhung	
283	030438220088	Tạ Nhã	Khuyên	10/04/2004	DH38AM04	Ngoại ngữ	113	Lê Thị Thùy Nhung	
284	030438220202	Nguyễn Anh Bảo	Quỳnh	09/04/2004	DH38AT01	Ngoại ngữ	111	Phan Lê Vĩnh Thông	
285	030438220149	Phan Đình Thảo	Nguyên	08/01/2004	DH38AT01	Ngoại ngữ	112	Phan Lê Vĩnh Thông	
286	030438220132	Trần Phương	Nga	26/06/2004	DH38AT01	Ngoại ngữ	110	Phan Lê Vĩnh Thông	
287	030334180246	Phạm Thị Lệ	Thu	27/03/2000	DH34QT02	Quản trị kinh doanh	126	Dương Văn Bôn	
288	030335190077	Đặng	Huy	27/05/2001	DH35QT02	Quản trị kinh doanh	127	Dương Văn Bôn	
289	030336200288	Dương Nguyễn Anh	Thư	06/05/2002	DH36MK03	Quản trị kinh doanh	117	Phạm Ngọc Thu Trang	
290	030336200077	Nguyễn Đình	Hiếu	03/04/2000	DH36QT03	Quản trị kinh doanh	119	Nguyễn Thị Anh Thy	
291	030337210106	Lê	Huy	13/11/2003	DH37LQ01	Quản trị kinh doanh	113	Trần Thị Ngọc Quỳnh	
292	030337210045	Nguyễn Thu	An	17/10/2003	DH37LQ01	Quản trị kinh doanh	114	Trần Thị Ngọc Quỳnh	
293	030337210281	Nguyễn Thị Cẩm	Viên	06/04/2003	DH37QT01	Quản trị kinh doanh	114	Nguyễn Thị Anh Thy	
294	030137210382	Đỗ Thị Kiều	Như	17/03/2003	DH37TC05	Quản trị kinh doanh	119	Phạm Ngọc Thu Trang	
295	030338220172	Hồ Thị Nhật	Vi	27/10/2004	DH38LQ01	Quản trị kinh doanh	113	Lê Minh Hoàng Long	
296	030338220038	Huỳnh Nguyễn Ngọc	Hân	06/05/2004	DH38LQ01	Quản trị kinh doanh	113	Trần Thị Ngọc Quỳnh	
297	030338220089	Màn Thị Phẩm	Ngân	06/09/2004	DH38LQ01	Quản trị kinh doanh	110	Ngô Thị Xuân Bình	
298	030338220043	Nguyễn Thị Trúc	Hiền	01/09/2004	DH38LQ01	Quản trị kinh doanh	113	Ngô Thị Xuân Bình	
299	030338220086	Nguyễn Thu	Nga	02/09/2004	DH38LQ01	Quản trị kinh doanh	116	Ngô Thị Xuân Bình	
300	030338220108	Phạm Nguyễn Uyên	Nhi	24/07/2004	DH38LQ01	Quản trị kinh doanh	116	Ngô Thị Xuân Bình	
301	030338220111	Võ Đặng Yên	Như	21/04/2003	DH38LQ01	Quản trị kinh doanh	116	Ngô Thị Xuân Bình	
302	030338220048	Võ Kim	Huệ	15/09/2004	DH38LQ01	Quản trị kinh doanh	111	Ngô Thị Xuân Bình	
303	030338220167	Đàm Phương	Uyên	25/10/2004	DH38MK01	Quản trị kinh doanh	116	Trần Thị Ngọc Quỳnh	
304	030338220052	Đoàn Phương	Huyền	03/01/2004	DH38MK01	Quản trị kinh doanh	116	Lê Minh Hoàng Long	
305	030338220090	Nguyễn Hồng	Ngân	22/01/2004	DH38MK01	Quản trị kinh doanh	116	Lê Minh Hoàng Long	

No.	Student ID	Surname and Middle	Name	Ngày sinh	Class	Faculty of Management	STCTL	Supervising Lecturer	Note
306	030338220015	Nguyễn Thị Kiều	Diễm	15/02/2004	DH38MK01	Quản trị kinh doanh	116	Phạm Ngọc Thu Trang	
307	030338220155	Nguyễn Trung Ngọc	Trinh	03/05/2004	DH38MK01	Quản trị kinh doanh	116	Trần Thị Ngọc Quỳnh	
308	030338220158	Trần Thị Thanh	Trúc	14/01/2004	DH38MK01	Quản trị kinh doanh	114	Trần Thị Ngọc Quỳnh	
309	030338220115	Trần Xuân	Phú	28/06/2004	DH38MK01	Quản trị kinh doanh	111	Lê Minh Hoàng Long	
310	030338220074	Trương Ngọc Thùy	Linh	31/10/2004	DH38MK01	Quản trị kinh doanh	116	Lê Minh Hoàng Long	
311	030338220075	Trương Thị Mỹ	Linh	18/10/2004	DH38MK01	Quản trị kinh doanh	116	Lê Minh Hoàng Long	
312	030338220031	Ngô Đoàn Mỹ	Hà	30/06/2003	DH38QT01	Quản trị kinh doanh	116	Nguyễn Bá Huy	
313	030338220107	Nguyễn Thị Hạnh	Nhi	03/02/2004	DH38QT01	Quản trị kinh doanh	110	Nguyễn Thị Thanh	
314	030338220175	Phạm Huỳnh Hoàng	Việt	01/12/2004	DH38QT01	Quản trị kinh doanh	117	Trần Thiên Kỳ	
315	030338220095	Phan Thái Như	Ngọc	08/08/2004	DH38QT01	Quản trị kinh doanh	112	Nguyễn Thị Thanh	
316	030338220152	Võ Huyền	Trâm	21/11/2003	DH38QT01	Quản trị kinh doanh	116	Nguyễn Văn Quang	
317	030338220076	Võ Thị Cẩm	Linh	05/12/2004	DH38QT01	Quản trị kinh doanh	114	Nguyễn Bá Huy	
318	030137210134	Đào Nhật	Duy	25/08/2003	DH37TC03	Tài chính	107	TS.Đỗ Thị Hà Thương	
319	030137210139	Nguyễn Thành	Duy	02/08/2003	DH37TC04	Tài chính	112	TS.Đỗ Thị Hà Thương	
320	030137210570	Hà Bảo	Trân	16/01/2003	DH37TC05	Tài chính	121	TS.Đỗ Thị Hà Thương	
321	030137210667	Lê Nguyễn Minh	Trí	04/08/2003	DH37TC06	Tài chính	124	TS.Đỗ Thị Hà Thương	
322	030138220211	Bùi Thị Ly	Ly	30/01/2004	DH38QD01	Tài chính	107	ThS. Liêu Cập Phủ	
323	030138220106	Cao Hồ Ngọc	Hân	26/07/2004	DH38QD01	Tài chính	110	ThS. Liêu Cập Phủ	
324	030138220457	Cao Hoàng Anh	Tuấn	05/07/2004	DH38QD01	Tài chính	109	TS. Nguyễn Thị Ngọc Diệp	
325	030138220402	Cáp Thị Cẩm	Tiến	18/07/2004	DH38QD01	Tài chính	112	TS. Nguyễn Thị Ngọc Diệp	
326	030138220178	Đỗ Năng Tuấn	Kiệt	03/05/2004	DH38QD01	Tài chính	109	ThS. Liêu Cập Phủ	
327	030138220001	Lê Mai Vân	An	28/10/2004	DH38QD01	Tài chính	105	TS. Bùi Kim Dung	
328	030138220195	Lê Thùy Khánh	Linh	30/08/2004	DH38QD01	Tài chính	107	ThS. Liêu Cập Phủ	
329	030138220281	Lê Yến	Nhi	25/10/2004	DH38QD01	Tài chính	112	TS. Nguyễn Thị Ngọc Diệp	
330	030138220418	Lương Thị Thuỳ	Trang	16/10/2004	DH38QD01	Tài chính	115	TS. Nguyễn Thị Ngọc Diệp	
331	030138220260	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	23/03/2004	DH38QD01	Tài chính	107	ThS. Liêu Cập Phủ	

No.	Student ID	Surname and Middle	Name	Ngày sinh	Class	Faculty of Management	STCTL	Supervising Lecturer	Note
332	030138220346	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	18/10/2004	DH38QD01	Tài chính	109	TS. Nguyễn Thị Ngọc Diệp	
333	030138220286	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	20/12/2004	DH38QD01	Tài chính	109	ThS. Liêu Cập Phủ	
334	030138220201	Nguyễn Thùy	Linh	13/02/2004	DH38QD01	Tài chính	109	ThS. Liêu Cập Phủ	
335	030138220393	Phạm Minh	Thư	19/04/2004	DH38QD01	Tài chính	113	TS. Nguyễn Thị Ngọc Diệp	
336	030138220474	Phạm Nguyễn Phương	Uyên	13/10/2004	DH38QD01	Tài chính	109	TS. Nguyễn Thị Ngọc Diệp	
337	030138220427	Phạm Thanh	Trang	21/12/2003	DH38QD01	Tài chính	110	TS. Nguyễn Thị Ngọc Diệp	
338	030138220101	Phương Hào	Hào	01/05/2004	DH38QD01	Tài chính	105	ThS. Liêu Cập Phủ	
339	030138220036	Trần Thị Thanh	Bình	26/10/2004	DH38QD01	Tài chính	110	TS. Bùi Kim Dung	
340	030138220449	Trương Việt	Trình	28/02/2004	DH38QD01	Tài chính	113	TS. Nguyễn Thị Ngọc Diệp	
341	030138220044	Vũ Thị Bảo	Châu	15/04/2004	DH38QD01	Tài chính	118	ThS. Liêu Cập Phủ	
342	030138220392	Nguyễn Thúy Minh	Thư	21/07/2003	DH38QR01	Tài chính	109	TS. Bùi Kim Dung	
343	030138220297	Nguyễn Trúc Quỳnh	Như	18/04/2004	DH38QR01	Tài chính	106	TS. Bùi Kim Dung	
344	030138220541	Nông Thị Vân	Anh	29/07/2003	DH38QR01	Tài chính	112	TS. Bùi Kim Dung	
345	030138220509	Tô Yến	Vy	30/08/2004	DH38QR01	Tài chính	109	TS. Bùi Kim Dung	
346	030138220430	Trần Lê Huỳnh	Tráng	29/07/2003	DH38QR01	Tài chính	105	TS. Bùi Kim Dung	
347	030138220107	Châu Lê Ngọc	Hân	18/05/2004	DH38TC01	Tài chính	109	TS.Đỗ Thị Hà Thương	
348	030138220386	Hồ Minh	Thư	07/09/2004	DH38TC01	Tài chính	112	TS.Vũ Thị Anh Thư	
349	030138220359	Huỳnh Thị Phương	Thanh	24/03/2004	DH38TC01	Tài chính	106	TS.Vũ Thị Anh Thư	
350	030138220194	Lê Khánh	Linh	21/07/2004	DH38TC01	Tài chính	107	TS.Vũ Thị Anh Thư	
351	030138220130	Lê Văn	Hiếu	19/03/2004	DH38TC01	Tài chính	109	TS.Đỗ Thị Hà Thương	
352	030138220179	Nguyễn Đăng Tuấn	Kiệt	16/11/2004	DH38TC01	Tài chính	106	TS.Đỗ Thị Hà Thương	
353	030138220324	Nguyễn Lê Minh	Phương	20/05/2004	DH38TC01	Tài chính	109	TS.Vũ Thị Anh Thư	
354	030138220265	Nguyễn Thị Kim	Nguyên	15/05/2004	DH38TC01	Tài chính	109	TS.Vũ Thị Anh Thư	
355	030138220018	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	29/07/2003	DH38TC01	Tài chính	106	TS.Đỗ Thị Hà Thương	
356	030138220104	Nguyễn Thị Thu	Hằng	23/11/2004	DH38TC01	Tài chính	110	TS.Đỗ Thị Hà Thương	
357	030138220302	Phạm Hồ Rắc	Ny	07/11/2003	DH38TC01	Tài chính	109	TS.Vũ Thị Anh Thư	

No.	Student ID	Surname and Middle	Name	Ngày sinh	Class	Faculty of Management	STCTL	Supervising Lecturer	Note
358	030138220249	Phạm Nguyễn Kim	Ngân	09/11/2004	DH38TC01	Tài chính	112	TS.Vũ Thị Anh Thư	
359	030138220189	Phan Thị Mỹ	Lê	11/10/2004	DH38TC01	Tài chính	112	TS.Vũ Thị Anh Thư	
360	030138220450	Trương Nhật	Trọng	01/12/2004	DH38TC01	Tài chính	109	TS.Vũ Thị Anh Thư	
361	030138220380	Văn Mỹ	Thiện	02/06/2003	DH38TC01	Tài chính	112	TS.Vũ Thị Anh Thư	
362	030138220042	Vi Kim	Châu	25/10/2004	DH38TC01	Tài chính	112	TS.Đỗ Thị Hà Thương	
363	030138220466	Đặng Thị Kim	Tuyển	18/02/2004	DH38TC02	Tài chính	105	TS. Trần Tuấn Vinh	
364	030138220088	Đào Nguyễn Nguyên	Giáp	13/06/2004	DH38TC02	Tài chính	109	ThS.Võ Thiên Trang	
365	030138220277	Đoàn Yến	Nhi	05/01/2004	DH38TC02	Tài chính	109	ThS.Võ Thiên Trang	
366	030138220293	Dương Tuyết	Như	02/08/2004	DH38TC02	Tài chính	109	TS. Trần Tuấn Vinh	
367	030138220321	Giã Đặng Xuân	Phương	09/02/2004	DH38TC02	Tài chính	109	TS. Trần Tuấn Vinh	
368	030138220476	Lê Huỳnh Thái	Văn	20/01/2004	DH38TC02	Tài chính	112	TS. Trần Tuấn Vinh	
369	030138220280	Lê Phạm Ngọc	Nhi	24/08/2004	DH38TC02	Tài chính	107	ThS.Võ Thiên Trang	
370	030138220069	Lê Thị Mỹ	Duyên	24/09/2004	DH38TC02	Tài chính	109	ThS.Võ Thiên Trang	
371	030138220030	Ngô Thừa	Ân	23/09/2004	DH38TC02	Tài chính	106	ThS.Võ Thiên Trang	
372	030138220292	Nguyễn Lê Cẩm	Nhung	16/01/2004	DH38TC02	Tài chính	112	TS. Trần Tuấn Vinh	
373	030138220296	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	24/01/2004	DH38TC02	Tài chính	112	TS. Trần Tuấn Vinh	
374	030138220023	Nguyễn Trần Tuấn	Anh	20/03/2004	DH38TC02	Tài chính	109	ThS.Võ Thiên Trang	
375	030138220040	Ôn Minh Kim	Châu	19/04/2004	DH38TC02	Tài chính	112	ThS.Võ Thiên Trang	
376	030138220350	Phạm Hoài	Sia	05/06/2004	DH38TC02	Tài chính	109	TS. Trần Tuấn Vinh	
377	030138220287	Quang Dương Cẩm	Nhi	30/12/2004	DH38TC02	Tài chính	109	ThS.Võ Thiên Trang	
378	030138220486	Trần Thanh Thảo	Viên	08/02/2004	DH38TC02	Tài chính	107	TS. Trần Tuấn Vinh	
379	030138220299	Trần Thị Quỳnh	Như	29/10/2004	DH38TC02	Tài chính	106	TS. Trần Tuấn Vinh	
380	030138220052	Trương Ngọc Khả	Di	01/06/2004	DH38TC02	Tài chính	107	ThS.Võ Thiên Trang	
381	030138220180	Trương Tuấn	Kiệt	23/11/2004	DH38TC02	Tài chính	112	ThS.Võ Thiên Trang	
382	030138220006	Bùi Nguyễn Đức	Anh	13/05/2003	DH38TC03	Tài chính	107	TS.Nguyễn Đăng Hải Yến	
383	030138220007	Bùi Thị Lan	Anh	15/04/2004	DH38TC03	Tài chính	112	TS.Nguyễn Đăng Hải Yến	

No.	Student ID	Surname and Middle	Name	Ngày sinh	Class	Faculty of Management	STCTL	Supervising Lecturer	Note
384	030138220431	Hoàng Nguyễn Bảo	Trâm	30/09/2004	DH38TC03	Tài chính	109	TS. Vương Thị Hương Giang	
385	030138220109	Lâm Gia	Hân	01/12/2004	DH38TC03	Tài chính	109	TS. Nguyễn Đăng Hải Yến	
386	030138220452	Lê Hoàng Thanh	Trúc	05/05/2004	DH38TC03	Tài chính	109	TS. Vương Thị Hương Giang	
387	030138220123	Lê Thị Thúy	Hiền	12/01/2004	DH38TC03	Tài chính	109	TS. Nguyễn Đăng Hải Yến	
388	030138220055	Lương Thị Thu	Diễm	08/05/2004	DH38TC03	Tài chính	112	TS. Nguyễn Đăng Hải Yến	
389	030138220323	Nguyễn Hoàng	Phương	05/11/2004	DH38TC03	Tài chính	112	TS. Vương Thị Hương Giang	
390	030138220168	Nguyễn Kiều	Khanh	11/09/2004	DH38TC03	Tài chính	105	TS. Nguyễn Đăng Hải Yến	
391	030138220181	Nguyễn Thị Thúy	Kiều	16/09/2004	DH38TC03	Tài chính	109	TS. Nguyễn Đăng Hải Yến	
392	030138220448	Nguyễn Tú	Trình	10/04/2004	DH38TC03	Tài chính	106	TS. Vương Thị Hương Giang	
393	030138220003	Phan Thị Minh	An	21/12/2004	DH38TC03	Tài chính	109	TS. Trần Tuấn Vinh	
394	030138220233	Thạch Hoanh	Na	09/04/2004	DH38TC03	Tài chính	112	TS. Vương Thị Hương Giang	
395	030138220086	Thiều Thanh	Giang	08/07/2004	DH38TC03	Tài chính	107	TS. Nguyễn Đăng Hải Yến	
396	030138220428	Trần Huyền	Trang	15/03/2004	DH38TC03	Tài chính	112	TS. Vương Thị Hương Giang	
397	030138220062	Trịnh Thị Kim	Dục	23/07/2004	DH38TC03	Tài chính	110	TS. Nguyễn Đăng Hải Yến	
398	030138220205	Trương Thị	Linh	22/02/2004	DH38TC03	Tài chính	112	TS. Vương Thị Hương Giang	
399	030138220184	Văn Thị Mỹ	Kim	05/06/2004	DH38TC03	Tài chính	112	TS. Nguyễn Đăng Hải Yến	
400	030138220397	Võ Minh	Thư	15/01/2004	DH38TC03	Tài chính	109	TS. Vương Thị Hương Giang	
401	030138220487	Võ Thị Thủy	Viên	19/03/2004	DH38TC03	Tài chính	109	TS. Vương Thị Hương Giang	
402	030138220358	Vũ Bảo Huy	Thái	19/10/2004	DH38TC03	Tài chính	105	TS. Vương Thị Hương Giang	
403	030138220238	Bùi Thị Kim	Ngân	29/10/2004	DH38TC04	Tài chính	107	PGS.TS. Nguyễn Văn Bồn	
404	030138220483	Cao Thị Thảo	Vi	23/08/2004	DH38TC04	Tài chính	109	TS. Bùi Kim Dung	
405	030138220218	Đặng Ngọc	Mai	24/03/2004	DH38TC04	Tài chính	109	TS. Nguyễn Anh Vũ	
406	030138220477	Đặng Thị Thu	Vân	05/08/2004	DH38TC04	Tài chính	106	PGS.TS. Nguyễn Văn Bồn	
407	030138220354	Hà Hải Minh	Tâm	03/07/2004	DH38TC04	Tài chính	110	PGS.TS. Nguyễn Văn Bồn	
408	030138220516	Hứa Ngọc Như	Ý	30/03/2004	DH38TC04	Tài chính	109	TS. Bùi Kim Dung	
409	030138220256	Khổng Thị Mỹ	Ngọc	29/03/2004	DH38TC04	Tài chính	109	PGS.TS. Nguyễn Văn Bồn	

No.	Student ID	Surname and Middle	Name	Ngày sinh	Class	Faculty of Management	STCTL	Supervising Lecturer	Note
410	030138220290	Lê Nguyễn Ý	Nhiên	21/02/2004	DH38TC04	Tài chính	109	PGS.TS. Nguyễn Văn Bồn	
411	030138220141	Lê Thanh	Huệ	24/01/2004	DH38TC04	Tài chính	109	TS. Nguyễn Anh Vũ	
412	030138220432	Lê Thị Bảo	Trâm	29/12/2004	DH38TC04	Tài chính	107	PGS.TS. Nguyễn Văn Bồn	
413	030138220384	Lữ Ngọc Minh	Thuận	16/01/2004	DH38TC04	Tài chính	109	PGS.TS. Nguyễn Văn Bồn	
414	030138220050	Ngô Thị Quỳnh Chi	Ayunn	26/04/2004	DH38TC04	Tài chính	109	TS. Nguyễn Anh Vũ	
415	030138220016	Nguyễn Duy	Anh	09/04/2004	DH38TC04	Tài chính	108	TS. Nguyễn Anh Vũ	
416	030138220522	Nguyễn Huyền Mỹ	Yến	01/09/2004	DH38TC04	Tài chính	109	TS. Bùi Kim Dung	
417	030138220267	Nguyễn Lương Đình	Nguyễn	02/09/2004	DH38TC04	Tài chính	106	PGS.TS. Nguyễn Văn Bồn	Ngành 2
418	030138220199	Nguyễn Thị Phương	Linh	26/11/2004	DH38TC04	Tài chính	107	TS. Nguyễn Anh Vũ	
419	030138220465	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	30/09/2004	DH38TC04	Tài chính	112	PGS.TS. Nguyễn Văn Bồn	
420	030138220124	Nguyễn Thị Thu	Hiền	28/11/2004	DH38TC04	Tài chính	109	TS. Nguyễn Anh Vũ	
421	030138220221	Nguyễn Thị Trà	Mi	11/11/2003	DH38TC04	Tài chính	109	TS. Nguyễn Anh Vũ	
422	030138220228	Phan Hòa	My	26/05/2004	DH38TC04	Tài chính	112	TS. Nguyễn Anh Vũ	
423	030138220155	Trần Thị Minh	Huyền	18/04/2004	DH38TC04	Tài chính	106	TS. Nguyễn Anh Vũ	
424	030138220204	Trịnh Ngọc Trúc	Linh	29/05/2004	DH38TC04	Tài chính	112	TS. Nguyễn Anh Vũ	

Total : 424 Students.

